

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 25/2021/DS – ST

Ngày: 13/9/2021

V/v Tranh chấp

hợp đồng tín dụng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH – TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ri

2. Bà Trần Xuân Đạm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Anh Hùng – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa:

Ông Ngô Văn Đạt - *Kiểm sát viên*

Ngày 13/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 29/2021/TLST – DS ngày 02 tháng 4 năm 2021, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST - DS ngày 23 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCPVNTV

Địa chỉ: 89, Láng hạ, Phường Láng hạ, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Địa chỉ liên hệ: Tầng 1, Tòa nhà ACM, 96, Cao Thắng, Phường 4, quận 3, TP. Hồ Chí M

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T, chức vụ: Phó giám đốc Trung T xử lý nợ pháp lý

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Ái H – Chức vụ: Chuyên viên.
(theo văn bản ủy quyền 13335 ngày 30/01/2021)

2. Bị đơn:

1. Ông Đỗ Đức M, sinh năm: 1975

2. Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Ấp Chà Đôn (nay là ấp Sóc Lớn) xã Lộc Khánh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

(nguyên đơn, bị đơn có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 30/01/2021, Ngân hàng TMCP Việt nam Thịnh Vượng(VPBank) trình bày:

Ngân hàng có cho vợ chồng ông Đỗ Đức M và bà Nguyễn Thị Thanh T vay tiền với nội dung:

Hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN 1809250951296 ký ngày 02/10/2018, mục đích vay mua ô tô, thời hạn vay 72 tháng, số tiền vay 360.000.000đ, lãi suất cho vay 9,80%, cố định trong 03 tháng đầu tiên, sau đó điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần.

Tài sản thế chấp là xe Ô tô nhãn hiệu DOTHANH, số khung: RPPMD17APJD000663, số máy: JE493ZLQ433043197, biển kiểm soát: 93C-112.43, đứng tên Đỗ Đức M theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 021663 do phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh bình Phước cấp ngày 28/9/2018, giấy chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án số 1302150024 hiệu lực đăng ký vào hồi 10 giờ 54 phút ngày 02/10/2018 tại T T đăng ký giao dịch tài sản tại Thành Phố hồ Chí M.

Từ ngày 10/7/2020 ông M, bà T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho VPBank, nợ tạm tính đến ngày 30/01/2021 của ông Đức, bà T là:

Nợ gốc: 259.970.488đ, nợ lãi: 30.132.812đ

Hợp đồng cho vay số LD1922100548 ngày 09/8/2019, mục đích vay phục vụ nhu cầu đời sống, thời hạn vay 36 tháng, số tiền vay 40.000.000đ. Dư nợ tạm tính đến ngày 30/01/2020 mà ông Đức, bà T nợ Ngân hàng là: Nợ gốc: 31.069.100đ, nợ lãi: 6.192.171đ.

Tổng số tiền Ngân hàng yêu cầu vợ chồng ông M, bà T phải trả nợ cho Ngân hàng số tiền gốc và số tiền lãi tạm tính đến ngày 13/9/2021 là:

Tổng số tiền gốc và lãi: 361.426.359đ, trong đó số tiền gốc: 291.039.588đ, tổng số tiền lãi quá hạn: 70.386.771đ.

Trường hợp vợ chồng ông M, bà T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để đảm bảo thu hồi nợ.

Tài sản thế chấp là xe Ô tô nhãn hiệu DOTHANH, số khung:

RPPMD17APJD000663, số máy: JE493ZLQ433043197, biển kiểm soát: 93C-112.43, đứng tên Đỗ Đức M theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 021663 do phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 28/9/2018.

Tại biên bản ghi lời khai bị đơn ông Đỗ Đức M và bà Nguyễn Thị Thanh T thống nhất trình bày:

Ông M và bà T có vay tiền Ngân hàng VPBank về số tiền gốc cũng như lãi suất, thời hạn trả, mục đích vay như Ngân hàng khởi kiện, Cụ thể:

Hợp đồng cho vay tiền kèm hợp đồng thế chấp số LN 1809250951296 ký ngày 02/10/2018, mục đích vay mua ô tô, thời hạn vay 72 tháng, số tiền vay 360.000.000đ, lãi suất cho vay 9,80%,

Tài sản thế chấp là xe Ô tô nhãn hiệu DOTHANH, số khung: RPPMD17APJD000663, số máy: JE493ZLQ433043197, biển kiểm soát: 93C-112.43, đứng tên Đỗ Đức M theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 021663 do phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh bình Phước cấp ngày 28/9/2018

Hợp đồng cho vay số LD1922100548 ngày 09/8/2019, mục đích vay phục vụ nhu cầu đời sống, thời hạn vay 36 tháng, số tiền vay 40.000.000đ. Từ thời gian vay tới nay vợ chồng ông có trả số tiền gốc và lãi nhưng không nhớ cụ thể.

Nay Ngân hàng yêu cầu ông, bà trả số tiền gốc, số tiền lãi ông, bà đồng ý, trong trường hợp không trả được nợ thì đồng ý cho các cơ quan có thẩm quyền, xử lý tài sản thế chấp.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc xác định mối quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thực hiện thủ tục tố tụng đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn xét xử chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần tham gia xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh không có kiến nghị về tố tụng.

Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của đương sự. Việc kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh không có kiến nghị gì về tố tụng.

- Về nội dung: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bị đơn chịu án phí theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCPVNTV có đơn khởi kiện đối với ông M và bà T về việc yêu cầu trả số tiền nợ vay và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng nên đây là vụ án dân sự “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Xét ông M, bà T có hộ khẩu tại xã Lộc Khánh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Ngân hàng VPBank và ông M, bà T có đơn xin xét xử vắng mặt. Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VPBank yêu cầu ông M, bà T trả cho Ngân hàng VPBank số tiền gốc: 291.039.588đ, tổng số tiền lãi quá hạn: 70.386.771đ, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào hợp đồng cho vay tiền kiêm hợp đồng thế chấp số LN 1809250951296 ký ngày 02/10/2018, mục đích vay mua ô tô, thời hạn vay 72 tháng, số tiền vay 360.000.000đ, ông M, bà T phải trả nợ gốc cho Ngân hàng 01(một) tháng trả 01 (một) lần, trả vào ngày 10 (mười).

Căn cứ vào hợp đồng cho vay số LD1922100548 ngày 09/8/2019, mục đích vay phục vụ nhu cầu đời sống, thời hạn vay 36 tháng, ông M vay số tiền

40.000.000đ, ông M phải trả nợ gốc cho Ngân hàng 01 (một) tháng trả 01 (một) lần, trả vào ngày 10 (mười).

Từ thời gian vay cho tới nay vợ chồng ông M vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi hàng tháng, căn cứ vào biên bản ghi lời khai của ông M, bà T thừa nhận hiện vợ chồng đang nợ số tiền gốc như Ngân hàng đã yêu cầu, do hoàn cảnh khó khăn nên không trả đầy đủ cho Ngân hàng, Nay Ngân hàng yêu cầu thì ông, bà đồng ý trả, từ những căn cứ nêu trên, nên việc Ngân hàng TMCPVNTV yêu cầu vợ chồng ông Đỗ Đức M và bà Nguyễn Thị Thanh T liên đới trả số tiền gốc: 291.039.588đ, số tiền lãi quá hạn: 70.386.771đ là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về tiền lãi:

Căn cứ vào hợp đồng cho vay tiền kèm hợp đồng thế chấp số LN 1809250951296 ký ngày 02/10/2018, và hợp đồng cho vay số LD1922100548 ngày 09/8/2019, khi vay các bên có thỏa thuận về lãi suất trả theo định kỳ, 01 (một) tháng trả 01 (một) lần, trả vào ngày 10 (mười), do vợ chồng ông M đã vi phạm nghĩa vụ trả số tiền gốc, số tiền lãi, ngoài ra vợ chồng ông M đồng ý trả tiền lãi suất cho Ngân hàng nên Ngân hàng yêu cầu vợ chồng ông M liên đới trả số tiền lãi quá hạn là có căn cứ cần chấp nhận.

[4]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

[5]. Về án phí:

Caen cồu Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí Tòa án thì “*Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần yêu cầu của nguyên đơn đối với bị đơn được Tòa án chấp nhận*”.

Vì vậy Ông M, bà T liên đới chịu án phí 18.071.000đ, Chi cục Thi hành án dân sự Lộc Ninh trả cho Ngân hàng TMCPVNTV số tiền đã đóng tạm ứng là 8.184.000đ

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các điều 357, 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 27, Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCPVNTV.

Buộc ông Đỗ Đức M và bà Nguyễn Thị Thanh T liên đới trả cho Ngân hàng TMCPVNTV số Tổng số tiền gốc và lãi: 361.426.359đ (*ba trăm sáu mươi*

một triệu bốn trăm hai mươi sáu ngàn ba trăm năm mươi chín đồng). Trong đó số tiền gốc: 291.039.588đ, số tiền lãi quá hạn: 70.386.771đ.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Đỗ Đức M và bà Nguyễn Thị Thanh T, trong trường hợp ông, bà không trả được nợ cho Ngân hàng thì đồng ý để các cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp (xe Ô tô nhãn hiệu DOTHANH, số khung: RPPMD17APJD000663, số máy: JE493ZLQ433043197, biển kiểm soát: 93C-112.43, đứng tên Đỗ Đức M theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 021663 do phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 28/9/2018) để thu hồi nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ngày 14/9/2021 ông M, bà T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng vay cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc.

2. Về án phí:

Ông M, bà T liên đới chịu án phí 18.071.000đ, Chi cục Thi hành án dân sự Lộc Ninh trả cho Ngân hàng TMCPVNTV số tiền đã đóng tạm ứng là 8.184.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 019629 ngày 02/4/2021.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- VKS huyện Lộc Ninh;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- THA DS huyện Lộc Ninh;
- Cà phê nông sồi;
- Lều hòa sồi

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Hoài Nam